TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Ông Phạm Xuân Hào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Trịnh Đình Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Huy Th, sinh năm 1994 tại N.A. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã M.T, huyện Y.T , tỉnh N.A; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Huy Tr, sinh năm 1959 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1963; tiền án: Không; tiền sự: Không. Về nhân Th: Ngày 27/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Y.T , tỉnh N.A xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Bản án số 35/2015/HSST đã chấp hành xong (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Vi Văn H, sinh năm 1995 tại N.A. Nơi cư trú: Xóm A, xã TK1, huyện TK, tỉnh N.A; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Th, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H Th, sinh năm 1974; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Ng, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn B, xã ĐB, huyện TĐ, tỉnh ĐN. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn B, xã ĐB, huyện TĐ, tỉnh ĐN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/4/2020, Vi Văn H đến uống rượu với Bùi Huy Th tại phòng trọ của Th thuộc ấp 2, xã H.H, huyện B.B, tỉnh B.D. Đến 21 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong, Th rủ H cùng góp tiền để đi mua ma túy đá về sử dụng thì H đồng ý (do Th và H nghiện ma túy), cả hai thống nhất mỗi người góp số tiền 250.000 đồng để mua ma túy. H đưa cho Th 300.000 đồng để Th giữ. Th sử dụng điện thoại số thuê bao 0866868232 của Th gọi cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch (Th không nhớ số điện thoại người này) hỏi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng thì người đàn ông trên đồng ý và hẹn gặp tại vòng xoay khu vực Nam T.U để giao dịch mua bán. Sau khi gọi điện xong, Th hỏi mượn xe mô tô biển số 48K1-***.29 của bạn tên Trần Thị Ng để đi công việc một chút thì Ng đồng ý. Th điều khiển xe mô tô biển số 48K1-***.29 chở H đi đến vòng xoay thuộc khu vực khu công nghiệp Nam T.U thì gặp người đàn ông hẹn bán ma túy cho Th. Tại đây, người đàn ông trên đã bán cho Th 01 bịch ni lông hàn kín bên trong có chứa ma túy đá được gói bên trong tờ tiền 1.000 đồng với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, Th cầm bịch ma túy đưa cho H cất giấu vào túi áo bên ngực trái của H đang mặc trên người rồi Th điều khiển xe mô tô chở H quay lại phòng trọ của Th. Khi cả 02 đi đến đường ĐT 741 thuộc ấp BL, xã P.H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an tuần tra, kiểm tra và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản Kết luận giám định số: 265/MT-PC09 ngày 07/5/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3544 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 (một) bịch ni lông hàn kín màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể được quấn trong tờ tiền mệnh giá 1000 đồng;

- 01 (một) xe mô tô biển số 48K1-***.29;

- 01 (một) ống tẩu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO có thẻ sim số 0866868232.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSPG ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Bùi Huy Th, Vi Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Bùi Huy Th, Vi Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo Vi Văn H được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Huy Th từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2020.

Về xử lý vật chứng như sau: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Số lượng ma túy sau giám định có khối lượng: 0,3357 gam, được niêm phong trong bì thư có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) ống tẩu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO của Bùi Huy Th; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị H: 01 (một) xe mô tô biển số 48K1-***.29.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải mong muốn được xét xử nhẹ để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Huy Th, Vi Văn H khai nhận: Ngày 29/4/2020, các bị cáo Bùi Huy Th và Vi Văn H bàn bạc mỗi người góp số tiền 250.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua 01 bịch ma túy có khối lượng 0,3544 gam, loại Methamphetamine với số tiền 500.000 đồng, trên đường

đưa ma túy về đến đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp BL, xã PH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số: 265/MT-PC09 ngày 07/5/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3544 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, các bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Bùi Huy Th và Vi Văn H đã tàng trữ chất ma túy, có trọng lượng 0,3544 gam, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Bùi Huy Th là người chủ mưu và thực hành; bị cáo Vi Văn H là người thực hành nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Do đó, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để phân hoá hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì nó không những gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Bùi Huy Th và Vi Văn H không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Huy Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Vi Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo H hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số lượng ma túy sau giám định có khối lượng: 0,3357 gam, được niêm phong trong bì thư có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) ống tẩu thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Xét thấy, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO của Bùi Huy Th. Xét thấy, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng gói bịch ni lông hàn kín bên trong có chứa ma túy đá. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô biển số 48K1-***.29. Xét thấy, đây là xe của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn 1, xã ĐB, huyện TĐ, tỉnh ĐN đứng tên (bà H là mẹ của bà Ng), khi bà Ng cho Th mượn chiếc xe, bà Ng không biết Th dùng chiếc xe vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc xe trên cho bà H, bà H đã nhận xe và không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo Bùi Huy Th và Vi Văn H, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, đề xuất xử lý sau nên HĐXX không đề cập đến.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử :

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Huy Th, Vi Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Bùi Huy Th 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Vi Văn H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2020.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có ký hiệu 265/PC09, có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có khối lượng: 0,3357 gam; 01 (một) ống tẩu thủy tinh đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO kèm thẻ sim (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo và có chữ ký của Trần Mạnh H và Phạm Thị H); 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/8/2020 giữa Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Bùi Huy Th, Vi Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (2)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Lâm